**KẾ HOẠCH DẠY HỌC – TUẦN 23 – LỚP 2B**

(Từ ngày 24/2 đến ngày 28/2 năm 2025)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài** | **Điều chỉnh** |
| **Hai** | Sáng | 1 | Chào cờ | Hưởng ứng phong trào Trường xanh - lớp sạch | Tích hợp quyền con người, quyền trẻ em |
| 2 | Toán 1 | Bài 65: Khối trụ - Khối cầu |  |
| 3 | Tiếng việt 1 | Chim én |  |
| 4 | Tiếng việt 2 |  |
| Chiều | 1 | Tiếng việt 3 | Nghe − viết: Chim én. |  |
| 2 | Tiếng việt tăng 1 | Luyện đọc: Chim én |  |
| 3 | Toán tăng 1 | Ôn luyện về khối trụ - khối cầu |  |
| **Ba** | Sáng | 1 | Toán 2 | Bài 66: Thực hành lắp ghép, xếp hình khối – t1 |  |
| 2 | Thể dục 1 |  | Khiêm |
| 3 | Tiếng việt 4 | Chữ hoa: T |  |
| 4 | Toán tăng 2 | Ôn luyện về thực hành lắp ghép, xếp hình khối |  |
| **Tư** | Sáng | 1 | Toán 3 | Bài 66: Thực hành lắp ghép, xếp hình khối – t2 |  |
| 2 | Toán tăng 4 | Ôn luyện về phép chia |  |
| 3 | Tiếng việt tăng 2 | Luyện viết: Chim én |  |
| 4 | HĐTN | Xây dựng Trường xanh - lớp sạch |  |
| Chiều | 1 | Tiếng việt 5 | Chim rừng Tây Nguyên |  |
| 2 | Tiếng việt 6 |  |
| 3 | Tiếng việt tăng 3 | Luyện viết về một việc em đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ. |  |
| **Năm** | Chiều | 1 | Toán 4 | Bài 67: Ngày - Giờ - t1 |  |
| 2 | Tiếng việt 8 | Viết về đồ chơi hình một loài chim |  |
| 3 | Tiếng việt 9 | Đọc sách báo viết về các loài chim-T1 |  |
| **Sáu** | Chiều | 1 | Toán 5 | Bài 67: Ngày - Giờ - t2 |  |
| 2 | Tiếng việt 10 | Đọc sách báo viết về các loài chim-T2 |  |
| 3 | Sinh hoạt | Xây dựng kế hoạch Trường xanh - lớp sạch |  |

*Duyệt ngày 20 tháng 2 năm 2025*

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

## TUẦN 23

**Thứ hai ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**Tiết 1. Chào cờ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 23***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 22.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 23.  - HS thực hiện tương đối tốt các nền nếp: Truy bài đầu giờ, xe đạp để đúng nơi quy định, đa số đi học đúng giờ.  - Thực hiện tương đối tốt các hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp.  - HS các lớp tích cực trang trí và chăm sóc nhiều cây xanh.  **\* Tồn tại:**.  - Vệ sinh cá nhân một số HS chưa tốt, nhiều áo khoác bỏ quên ngoài sân, ghế đá. Vệ sinh ở một số lớp có tiến bộ nhưng ý thức bỏ rác vào xô rác chưa cao. Vứt rác trên nắp thùng rác nhiều: 2B  + HS ăn quà vặt nhiều vào giờ ra chơi – Các đc GVCN nhắc nhở HS lớp mình thực hiện tốt nội quy cấm mang bánh kẹo đến trường.  - Hiện tượng HS nói tục chửi bậy vẫn diễn ra trong nhiều lớp học đặc biệt HS khối 4,5.  - Hoạt động tập tập thể hạn chế do thời tiết xấu.  **Phương hướng tuần 22:**  + Tiếp tục duy trì sĩ số tốt.  + Duy trì tốt các nền nếp đội, quy định của Liên đội.  - Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh lớp học, sân trường  - Nghiêm cấm HS mua bán quà ăn vặt nơi cổng trường.  - Đội cờ đỏ nghiêm túc trực ban vào đầu giờ các buổi chiều. Nhắc nhở phụ huynh để xe đúng nơi quy định. Thực hiện tốt ATGT nơi cổng trường.  - Các lớp có cây xanh tích cực chăm sóc, giữ gìn , bảo vệ cây.  - Tiếp tục rèn luyện, củng cố các bài múa hát sân trường, Thể dục giữa giờ.  - Tích cực tham gia sân chơi đồng diễn Flashmob do Trung ương phát động. Dự kiến Liên đội tham gia đồng diễn dự thi bài ***Chiến Binh Xanh***.  - Triển khai cuộc thi vẽ tranh chào mừng 50 năm giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước do Tỉnh phát động. Dự kiến hạn cuối tháng 3 năm 2025.  - Thay đổi đội viên đi dự Đại hội CNBH cấp Thành phố là bạn: Đỗ Thị Thảo Linh lớp 4C: Là HS giỏi nhiều năm. Có nhiều thành tích tham gia các sân chơi trí tuệ do Phòng GD và Thành đoàn phát động.  - Lớp 4C trực ban 3 cầu thang tuần 23. ***(yêu cầu trực cả trên và dưới gầm cầu thang)***  - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 23.  **3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)**  *- HS về lớp tiếp tục tham gia học tập tiết HĐTN của lớp mình.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - Đ/c Phương triển khai  - Đ/c TPT triển khai  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.  - HS nghe và thực hiện tốt.  - HS về lớp thực hiện tiếp hoạt động học tập. |

# **HƯỞNG ỨNG PHONG TRÀO TRƯỜNG XANH – LỚP SẠCH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- Biết được kế hoạch, nội dung phong trào Trường xanh lớp sạch do nhà trường phát động.

- Việc học tập ở trường là cốt lõi chủ yếu, các em còn được học các môn năng khiếu để phát triển trí tuệ, phát triển toàn diện năng lực của các em (Quyền được học tập và phát triển năng khiếu.**)**

- Trẻ em có quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt tiềm năng của bản thân.

- Trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục, được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:** Tích cực, nhiệt tình, sẵn sàng tham gia phong trào Trường xanh lớp sạch.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào Trường xanh lớp sạch.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Phát động phong trào Trường xanh lớp sạch:  *+ Mục đích phát động: Mỗi HS có những hành động đẹp và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào, góp phần xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.*  *+ Ý nghĩa phong trào: Phong trào giáo dục HS ý thức, hành vi và thói quen đúng với môi trường học đường. HS biết giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp ở nơi các em học tập hằng ngày.*  - GV gợi ý các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể lớp để tham gia phong trào:  *+ Quét dọn, vệ sinh lớp học.*  *+ Kê, xếp bàn ghế gọn gàng, ngăn nắp.*  *+ Quét dọn, vệ sinh các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực hành lang, khu vực đa năng, khu hiệu bộ, khu vườn trường,...*  *+ Bỏ rác đúng nơi quy định.*  *+ Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh.*  *+ Tham gia thu gom rác thải bảo vệ môi trường.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

**Tiết 2. Toán**

**Bài 65 : KHỐI TRỤ - KHỐI CẦU**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

-Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan nhận dạng khối trụ và khối cầu.

- Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình.

- Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát HS phát triển được năng lực mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ và phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:

- Chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm, yêu thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: mô hình khối trụ, khối cầu bằng bìa hoặc nhựa…hộp sữa, cái cốc, ống nước …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các HĐDH** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động:**  *MT : Tạo hứng thú cho hs vào bài.* | \* Ôn tập và khởi động  - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Em học toán.*  - GV cho HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và chia sẻ hiểu biết về hình dạng của đồ vật đó.  - Gv kết hợp giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán.*  - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và chia sẻ hiểu biết về hình dạng của đồ vật:  Ví dụ: Hộp sữa, hộp keo có dạng khối trụ; quả bóng, viên bi có dạng khối cầu, ...  - Đại diện các nhóm nêu kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **B. Hoạt dộng hình thành kiến thức**  *Mục tiêu:* Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan nhận dạng khối trụ và khối cầu. | \*GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4 đặt các đồ vật đã chuẩn bị. Nhìn hộp sữa và sắp xếp các đồ vật có dạng giống hộp sữa vào trong giỏ màu xanh. Nhìn quả bóng và sắp xếp các đồ vật có dạng giống quả bóng vào trong giỏ màu đỏ.  -GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ các nhóm.  -GV mời các nhóm báo cáo.  - GV cho HS thực hành theo nhóm 4: xếp riêng các đồ vật có dạng hình khối trụ và có dạng hình khối cầu.  -GV mời các nhóm báo cáo. | - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 theo yêu cầu của GV.  - HS cầm khối trụ và khối cầu bằng gỗ hoặc bằng nhựa có dạng hình khối trụ, khối cầu rồi quan sát, xoay, lật chạm vào các khối và nói: “Đây là khối trụ”; “Đây là khối cầu”.  - HS các nhóm báo cáo nói về màu sắc và kích thước rồi nói: “Khối trụ”; “Khối cầu”.  - HS thực hành theo nhóm 4.  - Đại diện các nhóm báo cáo. |
|  | **\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối trụ :  H: Đây là gì? Nó có hình dạng hình gì? Em thấy hoặc được sờ vào nó chưa?  - GV giới thiệu hộp sữa, khúc gỗ …đây là những đồ vật có dạng hình khối trụ.  -Gv cho HS xem cả tư thế đứng và nằm của khối trụ. Gv cho Hs quan sát nhiều mẫu khác nhau .  -GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.  - GV cho HS nhắm mắt 30 giây tưởng tượng hình ảnh khối trụ trong đầu.  **\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối cầu :  - Đây là gì ?Nó có hình dạng hình gì ?  -GV cho HS quan sát xung quanh những đồ vật có dạng khối cầu .  GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.  - GV cho HS nhắm mắt 30 giây tưởng tượng hình ảnh khối cầu trong đầu.  - Nhận xét, tuyên dương. | **-** 2-3 HS trả lời: hộp sữa, khúc gỗ.  -HS quan sát xung quanh và hai đáy của những đồ vật đó.  - HS lấy ví dụ và chia sẻ.  - HS cả lớp thực hành.  - HS chia sẻ quả bóng, viên bi.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - HS cả lớp thực hành. |
| **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  **Bài 1/28**:  *Mục tiêu:* *Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS quan sát và nêu cách nhận biết khối trụ, khối cầu.  - GV gọi HS kể tên đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu.  - Nhận xét, tuyên dương. | **Bài 1/28:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời:Xem các hình sau rồi kể tên một số đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu.  - HS làm việc cá nhân TLCH:  + Dạng khối trụ: hộp sữa, lon nước, bình cá.  +Dạng khối cầu: Qủa bóng  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **Bài 2/29:**  *Mục tiêu:* *Thông qua vật thật và đồ dùng trực quan biết được khối nào lăn được.* | - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS lên bảng lớp thực hành và TLCH.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  H: Hãy nêu tên một số đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu mà em biết .  -Gv nhận xét, tuyên dương. | **Bài 2/29:**  - 2HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời.  -2 HS lên bảng thực hành và TLCH: khối trụ, khối cầu lăn được.  - HS theo dõi, lắng nghe nhận xét bạn.  -HS thi Ai nhanh hơn và nói đúng thì được 1 tràng vỗ tay .  Vd:Viên bi đá, bóng tennis, khối cầu.  Thùng phi nước, cột điện khối trụ … |
| **Bài 3/29:**  *Mục tiêu:* *Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình.* | - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát tranh SGK thảo luận nhóm đôi và TLCH.  -GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS. | **Bài 3/29:**  - 2HS đọc YC bài.  - Mỗi hình sau có bao nhiêu khối trụ? Khối cầu? Khối lập phương? Khối hộp chữ nhật?  - HS làm việc nhóm đôi và TLCH +Hình 1: 2 khối trụ, 1 khối cầu, 1 khối lập phương, 1 khối hộp chữ nhật.  +Hình 2: 5 khối trụ, 4 khối cầu, 1 khối lập phương, 1 khối hộp chữ nhật.  - 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **D.**  **Hoạt dộng vận dụng**  **Bài 4/29:**  *Mục tiêu:* Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu. | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS quan sát xung quanh lớp học và kể tên đồ vật có khối trụ, vật nào có khối cầu?  - GV gọi HS chia sẻ.  -GV nhận xét, tuyên dương. | **Bài 4/29:**  - 2HS đọc YC bài.  - Kể tên một số đồ vật trong thực tế.  - HS nối tiếp nhau chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.* | - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà tìm thêm khối trụ khối cầu có trong nhà em nhé .  - Nhận xét giờ học. | - Bài khối trụ, khối cầu.  - HS lắng nghe . |

**Tiết 3+4. Tiếng việt**

# **BÀI 23: THẾ GIỚI LOÀI CHIM**

# **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

# ***(15 phút)***

- GV giới thiệu chủ điểm: *Tiếp tục chủ đề Em yêu thiên nhiên, hôm nay các em sẽ làm quen với các chủ điểm Thế giới loài chim. Chủ điểm này sẽ giúp các em mở rộng hiểu biết về các loài chim trong thế giới tự nhiên. Các em sẽ biết được tên nhiều loài chim, lợi ích của chúng, những niềm vui chúng mang đến cho con người để thêm yêu các loài chim và cách bảo vệ chúng chúng.*

- GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung bài tập 1 và 2 trong SGK:

*+ Câu 1: Hãy gọi tên những loài chim chưa có tên trong ảnh.*

*+ Câu 2: Xếp tên các loài chim nói trên vào nhóm thích hợp:*

*a. Gọi tên theo hình dáng, màu sắc.*

*b. Gọi tên theo tiếng kêu.*

*c. Gọi tên theo cách kiếm ăn.*

- GV chiếu hình lên bảng, chỉ từng hình cho cả lớp đồng thanh đọc tên 5 loài chim được viết tên dưới hình, vẫn còn 5 loài chim chưa được đặt tên. HS phải gọi đúng tên 5 loài chim đó. Sau đó sắp xếp tên loài chim vào 3 nhóm thích hợp.

- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, làm bài vào Vở bài tập.

- GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả:

*+ Câu 1: 10 loài chim trong 1 hình minh họa:*

*(1) Chim cánh cụt (6) Chim quạ*

*(2) Chim gáy (7) Chim sâu*

*(3) Chim rẻ quạt (8) Chim cú mèo*

*(4) Chim gõ kiến (9) Chim vàng anh*

*(5) Chim bói cá (10) Chi bìm bịp*

*+ Câu 2:*

*a. Gọi tên theo hình dáng, màu sắc: chim cánh cụt, chim cú mèo, chim vàng anh, chim rẻ quạt, chim gáy.*

*b. Gọi tên theo tiếng kêu: chim bìm bịp, quạ, chim gáy.*

*c. Gọi tên theo cách kiếm ăn: chim bói cá, chim gõ kiến, chim sâu.*

- GV nói lời dẫn vào bài đọc mở đầu chủ điểm Thế giới loài chim.

# **BÀI ĐỌC 1: CHIM ÉN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Biết đọc bài thơ với giọng đọc vui tươi. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và các dòng thơ.
* Hiểu được nghĩa của từ chim én được chú giải cuối bài. Hiểu ý nghĩa của hình ảnh chim én đối với mùa xuân. Từ đó, thêm yêu quý, có ý thức bảo vệ các loài chim.
* Nhận biết được bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?
* Phân biệt được từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận diện được một bài thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**3. Phẩm chất**

* Yêu quý, bảo vệ loài chim én.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu để chiếu lên bảng các CH, BT.
* Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

**1. Đối với học sinh**

* SHS.
* VBT Tiếng Việt 2, tập hai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Các em đã biết được tên một số loài chim. Thiên nhiên có khoảng 10 000 loài chim. Bài thơ hôm nay sẽ giúp các em biết thêm một loài chim rất đáng yêu, loài chim báo hiệu mùa xuân đến. Các em hãy xem đó là chim gì nhé.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS đọc bài thơ Chim én SHS trang 39 với giọng đọc âu yếm, vui tươi, tình cảm, hào hứng.  **b. Cách tiến hành :**  - GV đọc mẫu bài thơ: Giọng âu yếm, vui tươi, tình cảm, hào hứng  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc to lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: chim én.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 khổ thơ.  + GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, rắc bụi, mưa rơi, nơi nơi.*  + GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 khổ thơ.  + GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng khổ thơ trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  + GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  + GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Đọc hiểu SGK trang 40.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS nối tiếp nhau đọc yêu cầu câu hỏi:  + HS1 (Câu 1): *Em hiểu chim én “rủ mùa xuân cùng về” nghĩa là gì? Chọn ý đúng:*  *a. Chim én báo hiệu mùa xuân về.*  *b. Chim én dẫn đường cho mùa xuân về.*  *c. Chim én về để mở hội xuân.*  + HS2 (Câu 2): *Tìm những câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về.*  + HS3 (Câu 3): *Em muốn chim én nói gì khi mùa xuân về?*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu thơ nào ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi?  **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 40.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 2HS đọc nối tiếp nhau yêu cầu 2 bài tập:  + HS1 (Câu 1): *Bộ phận nào trong mỗi câu sau trả lời cho câu hỏi Ở đâu?*  *a. Cỏ mọc xanh ở chân đê.*  *b. Rau xum xuê trên nương bãi.*  *c. Hoa khoe sắc khắp nơi.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png+ HS2 (Câu 2): *Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.*  - GV yêu cầu HS làm bài vào Vở bài tập.  - GV phát phiếu khổ to cho 2 HS. 2 HS làm bài trên phiếu, gắn bài lên bảng lớp.  - GV mời đại diện một số HS trình bày kết quả. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc lời chú giải  *+ Chim én: loài chim nhỏ, cánh dài và nhọn, chân ngắn, bay nhanh, thường gặp nhiều vào mùa xuân.*  - HS nối tiếp đọc bài.  - HS luyện đọc.  - HS luyện đọc.  - HS thi đọc thơ.  - HS đọc bài.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - HS trình bày:  + Câu 1: Đáp án a.  + Câu 2: N*hững câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về: Cỏ mọc xanh xum xuê/Rau xum xuê nương bãi/Cây cam vàng thêm trái/Hoa khắc sắc nơi nơi/Mầm non vươn đứng dậy.*  + HS trả lời: Câu thơ ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi: Én bay chao cánh vẫy/Mừng vui rồi lại đi.  + Câu 3: *Em muốn chim én nói khi mùa xuân về: Bạn đã lớn thêm một tuổi rồi, bạn sẽ có thêm rất nhiều niềm vui/Tôi chúc bạn học thật giỏi, làm nhiều điều tốt nhé.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS làm bài vào phiếu.  - HS trả lời:  *+ Câu 1:* *Bộ phận trong mỗi câu sau trả lời cho câu hỏi Ở đâu?*  *a. Cỏ mọc xanh ở chân đê.*  *Có mọc xanh ở đâu?*  *b. Rau xum xuê trên nương bãi.*  *Rau xum xuê ở đâu?*  *c. Hoa khoe sắc khắp nơi.*  *Hoa khoe sắc ở đâu?*  *+Câu 2: Xếp các từ vào nhóm thích hợp:*  *a. Từ ngữ chỉ sự vật: chim én, hoa, cánh, mầm non.*  *b. Từ ngữ chỉ hoạt động: mở hội, lượn bay, dẫn lối, rủ, chao, vẫy.* |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Tiếng việt**

# **BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nghe – viết chính xác bài thơ Chim én (2 khổ thơ đầu – 42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.
* Làm đúng bài tập lựa chọn (2) (3): điền chữ l, n; điền vần ươc, ươt/Tìm tiếng bắt đầu bằng l,n; tiếng có vần ươc, ươt.
* Biết viết chữ T hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng tốt gỗ hơn tốt nước sơn cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

**3. Phẩm chất**

* Rèn luyện tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu.
* Giáo án

**2. Đối với học sinh**

* SHS.
* Vở Luyện viết 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Bài học ngày hôm nay các em sẽ Nghe – viết chính xác bài thơ Chim én (2 khổ thơ đầu – 42 chữ; Làm đúng bài tập lựa chọn (2) (3); Biết viết chữ T hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng tốt gỗ hơn tốt nước sơn cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, biết nối nét chữ. Chúng ta cùng vào bài học.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nghe – viết (Bài tập 1)**  **a. Mục tiêu:** HS nghe GV đọc 2 khổ thơ đầu bài Chim én, nói về nội dung 2 khổ thơ, chú ý các từ ngữ dễ viết sai; viết bài chính tả.  **b. Cách tiến hành:**  **-** GV nêu yêu cầu: HS nghe GV đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én.  - GV đọc 2 khổ thơ.  - GV mời 1 HS đọc lại 2 khổ thơ.  - GV yêu cầu HS trả lời: *2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én nói về nội dung gì?*  - GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức, HS cần viết 8 dòng. Mỗi dòng có 5 chữ. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Nên viết mỗi dòng lùi vào 3 ô tính từ lề vở.  - GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, khoe sắc.*  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **Hoạt động 2: Bài tập lựa chọn (Bài tập 2, 3)**  **a. Mục tiêu:** HS chọn l hay n; vần ươc, ướt phù hợp với ô trống.  **b.** **Cách tiến hành:**  - GV nêu yêu cầu của bài tập 2: *Chọn chữ hoặc vần thích hợp phù hợp với ô trống: (GV chọn bài tập a)*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.pnga. Chữ l hay n:*  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa, là, bài vào vở Luyện viết. GV phát phiếu khổ to cho 2 HS, HS làm bài trên phiếu, gắn bài trên bảng lớp.  - GV yêu cầu cả lớp đọc lại đoạn văn đã điền chữ, điền vần hoàn chỉnh.  - GV nêu yêu cầu bài tập, chọn cho HS bài tập 3b: *Tìm và viết:*  *+ 2 tiếng có vần ươc.*  *+ 2 tiếng có vần ươt.*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả.  **Hoạt động 3: Viết chữ T hoa (Bài tập 4)**  **a. Mục tiêu:** HS nắm được quy trình viết chữ T hoa, viết chữ T hoa vào vở Luyện viết 2; viết câu ứng dụng Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.  **b.** **Cách tiến hành:**  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png- GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: *Chữ T hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?*  - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả: Nét viết chữ hoa T là kết hợp của 3 nét cơ bản: cong trái (nhỏ), lượn ngang (ngắn) và cong trái (to) nối liền nhau, tạo vòng xoắn nhỏ ở đầu chữ.  - GV chỉ dẫn HS viết: Đặt bút giữa ĐK4 và ĐK5, viết nét cong trái nhỏ viết liền với nét lượn ngang từ trái sang phải, sau đó lượn trở lại viết tiếp nét cong trái (to), cắt nét lượn ngang và cong trái (nhỏ), tạo vào xoắn nhỏ ở đầu chữ, phần cuối nét cong lượn vào trong (giống ở chữ C hoa); dừng bút trên ĐK2. Chú ý nét cong trái (to) lượn đều và không cong quá nhiều về bên trái.  - GV viết mẫu chữ T hoa cỡ vừa (5 li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết.  - GV yêu cầu viết chữ T hoa vào vở Luyệt viết 2.  - GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng: GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng Tốt gỗ hơn tốt nước sơn: Nghĩa đen – chất gỗ tốt, quý hơn lớp sơn ở ngoài; nghĩa bóng – phẩm chất tốt quan trọng hơn ngoại hình đẹp.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  + Độ cao của các chữ cái: Chữ T hoa (cỡ nhỏ) và các chữ g, h cao 2.5 li. Chữ T cao 1.5 li. Những chữ còn lại (ô, ư, ơ, n, c, s) cao 1 li.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu sắc đặt trên ô, dấu ngã đặt trên ô, dấu sắc đặt trên ơ,…  - GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở Luyện viết 2.  - GV đánh giá nhanh 5 -7 bài, nêu nhận xét. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS trả lời: *2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én nói về nội dung: Chim én gọi mùa xuân cùng về. Cây cối, đất trời chào đón mùa xuân.*  - HS chú ý từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS chữa lỗi.  - HS lắng nghe, soát lại bài của mình một lần nữa.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS làm bài: *vàng lừng, nắng, nó, xù lông, lót dạ.*  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trả lời: *Tìm và viết:*  *+ 2 tiếng có vần ươc: nước, trước.*  *+ 2 tiếng có vần ươt: trượt, lướt.*  - HS trả lời: *Chữ T hoa cao 5 li, có 6 ĐKN. Được viết bởi 1 nét.*  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bài  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS viết bài.  - HS lắng nghe, tự soát lại bài của mình. |

**Tiết 3. Tiếng việt tăng**

## LUYỆN ĐỌC: CHIM ÉN

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Ôn tập và củng cố bài đọc Chim én

- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Biết đọc bài thơ với giọng đọc vui tươi. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và các dòng thơ.

- Hiểu được nghĩa của từ chim én được chú giải cuối bài. Hiểu ý nghĩa của hình ảnh chim én đối với mùa xuân. Từ đó, thêm yêu quý, có ý thức bảo vệ các loài chim.

**Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận diện được một bài thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**Phẩm chất**

* Yêu quý, bảo vệ loài chim én.

**2. Đồ dùng dạy học**

2.1. Giáo viên: - Máy tính, ti vi, SGK

2.2. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH (30’)** | |
| **HĐ 1: HS tự đọc bài**  - GV đọc mẫu bài *Chim én*  - GV hướng dẫn HS tự luyện đọc lại bài  - Theo dõi, hướng dẫn thêm cho một số HS đọc còn chậm | - HS đọc thầm theo.  - HS tự luyện đọc |
| **HĐ 2: HS đọc bài trước lớp**  - GV gọi HS đọc bài  - GV theo dõi, nhận xét | - 5-7 HS đọc rồi mời bạn nhận xét, sửa lỗi |
| **HĐ 3: Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS nối tiếp nhau đọc yêu cầu câu hỏi:  + HS1 (Câu 1): *Em hiểu chim én “rủ mùa xuân cùng về” nghĩa là gì? Chọn ý đúng:*  *a. Chim én báo hiệu mùa xuân về.*  *b. Chim én dẫn đường cho mùa xuân về.*  *c. Chim én về để mở hội xuân.*  + HS2 (Câu 2): *Tìm những câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về.*  + HS3 (Câu 3): *Em muốn chim én nói gì khi mùa xuân về?*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Câu thơ nào ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi? | - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - HS trình bày:  + Câu 1: Đáp án a.  + Câu 2: N*hững câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về: Cỏ mọc xanh xum xuê/Rau xum xuê nương bãi/Cây cam vàng thêm trái/Hoa khắc sắc nơi nơi/Mầm non vươn đứng dậy.*  + HS trả lời: Câu thơ ở khổ thơ thứ 3 gợi lên hình ảnh chim én tất bật manh tin vui đến muốn nơi: Én bay chao cánh vẫy/Mừng vui rồi lại đi.  + Câu 3: *Em muốn chim én nói khi mùa xuân về: Bạn đã lớn thêm một tuổi rồi, bạn sẽ có thêm rất nhiều niềm vui/Tôi chúc bạn học thật giỏi, làm nhiều điều tốt nhé.* |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ (3’)** | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Hs nêu  - Hs lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3: Toán tăng**

**ÔN LUYỆN VỀ KHỐI TRỤ - KHỐI CẦU**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố và mở rộng kiến thức cho học sinh về khối trụ, khối cầu

- Giúp học sinh thực hiện tốt các bài tập

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:** Máy tính, tivi.

**2.2. Học sinh:** SGK, vở BT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | | | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | | | |
| *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | | | - HS nhắc lại |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (28’)** | | | |
| **HĐ1 : Giao việc**  **-** GV giới thiệu các bài tập, yêu cầu HS tự làm bài | | - Lắng nghe | |
| **HĐ2 : Ôn luyện**  - HS tự làm bài vào vở bài tập  - GV hướng dẫn thêm cho một số em còn chậmBài tập 1 :    Bài tập 2 :    Bài tập 3 :    Bài 4 : Kể tên một số đồ vật trong thực tế có dạng khối trụ, có dạng khối cầu | | - HS tự làm bài  Đáp án:    Đáp án:  Khối cầu lăn được cả về 2 phía, khối trụ chỉ lăn được một phía  Đáp án:    Đáp án:  - Khối trụ: hộp màu, lon trà, lon nước, cuộn giấy vệ sinh, hộp ngũ cốc,…  - Khối cầu: quả bóng, viên bi, mắt cá, hạt ngọc, viên kẹo,… | |
| **HĐ3: Sửa bài**  - Gọi HS lên bảng sửa bài  - GV chốt đáp án | | - HS sửa bài trên bảng lớp  - Nhận xét, sửa bài vào vở nếu làm sai | |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | | | |
| ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe | | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 25 tháng 2 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

**Bài 66 : THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH KHỐI (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.

- Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát HS phát triển được năng lực mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ và phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:

- Có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm, yêu thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: mô hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật bằng bìa hoặc nhựa… hộp sữa, cái cốc, ống nước …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán, các vật thật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật bằng bìa, gỗ hoặc nhựa….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các HĐDH** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động:**  *MT : Tạo hứng thú cho hs vào bài.* | - GV cho HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và cùng nhau xếp riêng các đồ vật ra thành từng loại khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu.    - Gv kết hợp giới thiệu bài. | - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và chia sẻ hiểu biết về hình dạng của đồ vật đó:  Chẳng hạn: Hộp sữa Yomost, hộp bánh có dạng khối hộp chữ nhật;  hộp kẹo có dạng khối trụ; quả bóng, viên bi có dạng khối cầu, ...  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  **Bài 1/30**:  *Mục tiêu:*  *Thực hành đếm số hình trong một tổ hợp các hình.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp quan sát tranh và đếm số khối trụ, khối cầu,...  - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương. | **Bài 1/30:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời: Hình dưới đây có bao nhiêu khối lập phương? Khối hộp chữ nhật? Khối trụ?Khối cầu?  - HS làm việc cặp đôi chia sẻ với bạn và cùng nhau đếm để kiểm tra kết quả.  - 2 HS chia sẻ trước lớp.  +2 khối trụ, 2 khối cầu, 4 khối lập phương, 4 khối hộp chữ nhật.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **Bài 2/30:**  *Mục tiêu:*  *Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS quan sát thảo luận nhóm 4 và TLCH:  H: Ở bên trái của khối cầu là khối gì ?  H: Ở bên phải của khối cầu là những khối gì ?  H: Khối nào ở giữa khối lập phương và khối hộp chữ nhật ?  - GV quan sát, giúp nhóm HS gặp khó khăn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | **Bài 2/30:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời: Xem hình rồi trả lời các câu hỏi.Lấy các khối hình trong bộ đồ dùng xếp theo thứ tự trên.  - HS làm việc nhóm 4 và TLCH:  - Ở bên trái của khối cầu là khối trụ.  - Ở bên phải của khối cầu là những khối: khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối lập phương và khối trụ.  - Khối trụ ở giữa khối lập phương và khối hộp chữ nhật.  - Đại diện các nhóm báo cáo.  - HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn. |
| **D.**  **Hoạt dộng vận dụng**  **Bài 3/30:**  *Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.* | *Trò chơi “Đố bạn tìm hình”*  - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS cách chơi: +**Chuẩn bị:**Học sinh chuẩn bị nhiều loại hình khối đã đem đến lớp để lên bàn.  **+Tiến hành:** Giáo viên chia lớp thành hai nhóm, các loại hình khối học sinh sưu tầm được để lên hai bàn,mỗi nhóm cử 5 bạn tham gia chơi. HS bịt mắt và nhanh tay tìm đúng hình khối theo yêu cầu của quản trò (hay giáo viên hô), ví dụ: Hãy lấy cho tôi một khối trụ,... Trò chơi diễn ra trong thời gian hai phút, nếu nhóm nào chọn được nhiều hình khối và đúng thì nhóm đó thắng.  -Gv nhận xét, tuyên dương. | **Bài 3/30:**  - 2HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời: Trò chơi “Đố bạn tìm hình”  - HS theo dõi, lắng nghe.  - HS tham gia chơi trước lớp. Cả lớp theo dõi, cổ vũ các bạn.  - HS nhận xét nhóm bạn. |
| **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.* | H: Hôm nay em học bài gì?  H: Bài học hôm nay em thích nhất điều gì?  H: Kể tên một số đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Về nhà tìm thêm đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật có trong nhà em nhé .  - Nhận xét giờ học. | - Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.  - 1-2 HS trả lời.  -HS nối tiếp nhau kể tên một số đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.  - HS lắng nghe . |

**Tiết 3. Tiếng việt**

**CHỮ HOA: T**

**(Đã soạn cùng tiết 1 buổi chiều thứ 2)**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 4. Toán tăng**

**ÔN LUYỆN VỀ THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH KHỐI**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố kiến thức về thực hành lắp ghép hình khối

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:*chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: máy tính; SGK

2.2. Học sinh: SGK, vở BT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | | | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | | | |
| *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | | | - HS nhắc lại |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (28’)** | | | |
| **HĐ1 : Giao việc**  **-** GV giới thiệu các bài tập, yêu cầu HS tự làm bài | - Lắng nghe | | |
| **HĐ2 : Ôn luyện**  - HS tự làm bài vào vở bài tập  - GV hướng dẫn thêm cho một số em còn chậmBài 1 :    Bài 2 :    Bài 3 :    Bài 4 :    Bài 5 : | - HS tự làm bài vào VBT  Đáp án:    Đáp án:  - Ở bên trái khối cấu là khối trụ  - Ở bên phải của khối cầu là những khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối lập phương  - Khối ử giữa khối lập phương và khối hộp chữ nhật là khối trụ  - HS thực hành theo nhóm đôi  - HS tự thực hành  - HS thực hành theo nhóm đôi | | |
| **HĐ3: Sửa bài**  - Gọi HS lên bảng sửa bài  - GV chốt đáp án | - HS sửa bài trên bảng lớp  - Nhận xét, sửa bài vào vở nếu làm sai | | |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | | | |
| ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 26 tháng 2 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

**Bài 66 : THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH KHỐI (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.

- Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát HS phát triển được năng lực mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ và phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:

- Có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm, yêu thích học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: mô hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật bằng bìa, gỗ hoặc nhựa… hộp sữa, cái cốc, ống nước …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán, các vật thật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật bằng bìa, gỗ hoặc nhựa….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các HĐDH** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động:**  *MT : Tạo hứng thú cho hs vào bài.* | - GV cho HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và cùng nhau xếp riêng các đồ vật ra thành từng loại khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu.    - Gv kết hợp giới thiệu bài. | - HS đặt các đồ vật đã chuẩn bị lên bàn, thảo luận nhóm 4 và chia sẻ hiểu biết về hình dạng của đồ vật đó:  Chẳng hạn: Hộp sữa Yomost, hộp bánh có dạng khối hộp chữ nhật;  hộp kẹo có dạng khối trụ; quả bóng, viên bi có dạng khối cầu, ...  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  **Bài 4/31**:  *Mục tiêu:* *Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, sử dụng các khối hình đã học (như khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu) để ghép thành các hình như gợi ý hoặc các hình theo ý thích.  - GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.  + GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn.  Ví dụ: Hình ghép của bạn có mấy hình khối trụ?Hình ghép của bạn có mấy hình khối cầu?...  - Nhận xét, tuyên dương. | **Bài 4/31:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời: Sử dụng các khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu để xếp hình em thích.  - HS làm việc cá nhân theo gợi ý của GV.  -HS mời bạn xem hình mới ghép được và nói cho bạn nghe về ý tưởng ghép hình của mình.  - 3 - 5 HS chia sẻ trước lớp và nói cho các bạn nghe về ý tưởng ghép hình của mình.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **D.**  **Hoạt dộng vận dụng**  **Bài 5/31:**  *Mục tiêu: Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS dùng các khối hình như trong SGK thảo luận nhóm 4 để xếp hình, nhóm nào xếp được cao hơn, chắc hon thì thắng cuộc.  - GV quan sát, giúp nhóm HS gặp khó khăn. Khuyến khích HS chia sẻ ý tưởng xếp hình của mình, lí do nhóm quyết định xếp như vậy để hình cao hơn chắc hơn.  - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | **Bài 5/31:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời: Dùng các khối sau để xếp hình và xem ai xếp được cao hơn, vững chắc hơn.  - HS làm việc nhóm 4 nhóm trưởng hướng dẫn các bạn dùng các khối hình như trong SGK để xếp hình. Trong trường hợp không có các khối hình như trong SGK để lắp ghép thì các nhóm sử dụng các khối hình mình mang để xếp, ghép.  - Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp và nói cho các bạn nghe về ý tưởng ghép hình của mình.  - HS lắng nghe nhận xét nhóm bạn. |
| **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.* | H: Hôm nay em học bài gì?  H: Bài học hôm nay em thích nhất điều gì?  H:Nếu được rút kinh nghiệm để lần sau làm tốt hơn thì em sẽ làm gì?  H: Kể tên một số đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Về nhà tìm thêm đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật có trong nhà em nhé .  - Nhận xét giờ học. | - Thực hành lắp ghép, xếp hình khối.(tt)  - 1-2 HS trả lời.  -HS nối tiếp nhau kể tên một số đồ vật có dạng hình khối trụ, khối cầu, khối lập phương, khối hộp chữ nhật.  - HS lắng nghe . |

**Tiết 2. Toán tăng**

**ÔN LUYỆN VỀ PHÉP CHIA**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố và mở rộng kiến thức cho học sinh về phép chia

- Giúp học sinh thực hiện tốt các bài tập

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua các tình huống thực tiễn Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:** Máy tính, tivi.

**2.2. Học sinh:** SGK, vở BT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | | | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | | | |
| *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  - GV giới thiệu bài, ghi bảng | | | - HS nhắc lại |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (28’)** | | | |
| **HĐ1 : Giao việc**  **-** GV giới thiệu các bài tập, yêu cầu HS tự làm bài | | - Lắng nghe | |
| **HĐ2 : Ôn luyện**  - HS tự làm bài vào vở bài tập  - GV hướng dẫn thêm cho một số em còn chậmBài tập 1 :    Bài tập 2 :  Bài tập 3 : Viết phép nhân và phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ      Bài tập 4 : | | - HS tự làm bài  Đáp án:    Đáp án:    Đáp án:      Đáp án:  Cún con thấy trong bể cá có 8 con cá vàng. Cún lỡ làm vơ bể cá. Cún chạy đi nhờ 2 bạn nhỏ giúp đỡ. Hai bạn nhỏ chia đều 8 con cá vào 2 bình mang đi. 8 con cá chia đều và 2 bình, mỗi bình có 4 con cá. Ta có phép chia 8 : 2 = 4 | |
| **HĐ3: Sửa bài**  - Gọi HS lên bảng sửa bài  - GV chốt đáp án | | - HS sửa bài trên bảng lớp  - Nhận xét, sửa bài vào vở nếu làm sai | |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | | | |
| ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài*  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe | | |

**Tiết 3. Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT: CHIM ÉN**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

* Nghe – viết chính xác bài thơ Chim én (2 khổ thơ đầu – 42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.
* Làm đúng bài tập lựa chọn (2) (3): điền chữ l, n; điền vần ươc, ươt/Tìm tiếng bắt đầu bằng l,n; tiếng có vần ươc, ươt.

**Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

**Phẩm chất**

* Rèn luyện tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:** SGK, máy tính, ti vi

**2.2. Học sinh:** SGK, bảng con, Vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH (30’)** | |
| **Hoạt động 1: Nghe – viết**  **-** GV nêu yêu cầu: HS nghe GV đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én.  - GV đọc 2 khổ thơ.  - GV mời 1 HS đọc lại 2 khổ thơ.  - GV yêu cầu HS trả lời: *2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én nói về nội dung gì?*  - GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức, HS cần viết 8 dòng. Mỗi dòng có 5 chữ. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Nên viết mỗi dòng lùi vào 3 ô tính từ lề vở.  - GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, khoe sắc.*  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS trả lời: *2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én nói về nội dung: Chim én gọi mùa xuân cùng về. Cây cối, đất trời chào đón mùa xuân.*  - HS chú ý từ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát bài.  - HS chữa lỗi.  - HS lắng nghe, soát lại bài của mình một lần nữa. |
| **Hoạt động 2: Làm bài tập chính tả**  - GV nêu yêu cầu của bài tập 2: *Chọn chữ hoặc vần thích hợp phù hợp với ô trống: (GV chọn bài tập a)*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.pnga. Chữ l hay n:*  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa, là, bài vào vở Luyện viết. GV phát phiếu khổ to cho 2 HS, HS làm bài trên phiếu, gắn bài trên bảng lớp.  - GV yêu cầu cả lớp đọc lại đoạn văn đã điền chữ, điền vần hoàn chỉnh.  - GV nêu yêu cầu bài tập, chọn cho HS bài tập 3b: *Tìm và viết:*  *+ 2 tiếng có vần ươc.*  *+ 2 tiếng có vần ươt.*  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả. | - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS làm bài: *vàng lừng, nắng, nó, xù lông, lót dạ.*  - HS đọc bài.  - HS lắng nghe, đọc thầm theo yêu cầu câu hỏi.  - HS làm bài.  - HS trả lời: *Tìm và viết:*  *+ 2 tiếng có vần ươc: nước, trước.*  *+ 2 tiếng có vần ươt: trượt, lướt.* |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - Hs nêu  - Hs nêu |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

# **Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

# **XÂY DỰNG TRƯỜNG XANH - LỚP SẠCH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.
* Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Xây dựng trường xanh – lớp sạch.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1:Tìm hiểu môi trường ở nhà trường**  **a. Mục tiêu:**  - Tìm hiểu được về thực trạng môi trường ở nhà trường.  - Nêu được các việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn trường, lớp xanh, sạch, đẹp.  - Biết và hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm***:  - GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người.  - GV phổ biến nhiệm vụ:  *+ Mỗi nhóm lựa chọn một số khu vực trong trường học: sân trường, lớp học, hành lang lớp học, khu vườn trường,…*  *+ Các nhóm quan sát, tìm hiểu thực trạng khu vực nhóm mình lựa chọn.*  *+ Các nhóm ghi kết quả quan sát vào Phiếu quan sát.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả quan sát của nhóm mình trước lớp.  - GV yêu cầu HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường, lớp, xanh, sạch đẹp.  - GV hướng dẫn HS đề xuất những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch, đẹp.  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.  **c. Kết luận:** *Các khu vực trong trường là những nơi rất gần gũi với chúng ta hằng ngày. Chúng ta cần có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch, đẹp. Những việc làm chúng ta nên thường xuyên thực hiện để giữ vệ sinh trường lớp là: vứt rác đúng nơi quy định, phân loại rác, quét dọn lớp học, quét dọn các khu vực ngoài hành lang.* | - HS chia thành các nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện nhiệm vụ.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 1+2. Tiếng việt**

# **BÀI ĐỌC 2: CHIM RỪNG TÂY NGUYÊN**

# ***(2 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải cuối bài. Trả lời được các câu hỏi về chim rừng ở Tây Nguyên, đặc điểm của một số loài chim.
* Biết đặt câu hỏi cho bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?
* Tìm được bộ phận câu trả lời câu hỏi Ở đâu?

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:** Cảm nhận được và yêu thích những hình ảnh đẹp trong bài văn.

**3. Phẩm chất**

* Từ bài đọc, thêm yêu quý và có ý thức bảo vệ chim chóc trong thiên nhiên.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu.
* Giáo án

**2. Đối với học sinh**

* SHS.
* Vở Luyện viết 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Bài Chim rừng Tây Nguyên miêu tả một khu vực đặc biệt trong rừng Tây Nguyên, nơi tập trung rất nhiều loài chim hoang dã.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  **a. Mục tiêu:** HS đọc bài Chim rừng Tây Nguyên SGK trang 42 với giọng đọc vui tươi, rộn ràng, hào hứng.  **b. Cách tiến hành :**  - GV đọc mẫu bài thơ: Giọng vui tươi, rộn ràng, hào hứng  - GV mời 1 HS đứng dậy đọc to lời giải nghĩa những từ ngữ khó trong bài: *rợp, hòa âm, thanh mảnh.*  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trước lớp. HS đọc tiếp nối 3 khổ thơ.  - GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS, hướng dẫn các em đọc đúng các từ ngữ HS địa phương dễ phát âm sai: *Y-rơ-pao, trong xanh, soi bóng, ríu rít, chao lượn, rợp mát, kơ-púc, rộn vang.*  - GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối 3 đoạn:  + HS1 (Đoạn 1): từ đầu đến “mênh mông”.  + HS2 (Đoạn 2): tiếp theo đến “tiếng sáo”.  + HS3 (Đoạn 3): đoạn còn lại.  - GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối từng đoạn trước lớp (cá nhân, bàn, tổ).  - GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu trong phần Đọc hiểu SGK trang 43.  **b. Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 câu hỏi:  + HS1 (Câu 1): *Tìm những từ ngữ tả vẻ đẹp của mặt hồ Y-rơ-pao.*  + HS2 (Câu 2): *Quanh hồ Y-rơ-pao có những loại chim nào?*  + HS3 (Câu 3): *Dựa theo bài đọc, hãy tả lại hình dáng của một loài chim mà em yêu thích.*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, hỏi – đáp và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Bài đọc giúp em có thêm hiểu biết gì?*  **Hoạt động 3: Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** HS trả lời các câu hỏi trong phần Luyện tập SGK trang 43.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời HS đọc nối tiếp yêu cầu 2 câu hỏi:  + HS1 (Câu 1): Bộ phận in đậm trong những câu sau trả lời cho câu hỏi nào?  *a. Hồ Y-rơ-pao* ***ở Tây Nguyên.***  *b. Những tiếng chim ríu rít cất lên* ***quanh hồ.***  *c. Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu* ***ở những bụi cây quanh hồ.***  + HS2 (Câu 2): *Tìm bộ phận câu trả lời cho các câu hỏi Ở đâu?*  *a. Đại bàng chao lượn trên nền trời xanh thẳm.*  *b. Trên mặt hồ, bầy thiên nga trắng muốt đang bơi lội.*  *c. Ven hồ, những con chim kơ-púc hót lên lanh lảnh.*  - GV hướng dẫn HS:  + Câu 1: HS cần xác định bộ phận câu in đậm trả lời cho câu hỏi nào.  + Câu 2: HS cần tìm, gạch chân bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Ở đâu?  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, HS trao đổi và trả lời câu hỏi.  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận. | - HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS đọc phần chú giải:  *+ Rợp: bóng che, kín.*  *+ Hòa âm: phối hợp nhiều âm thanh với nhau cùng lúc.*  *+ Thanh mảnh: thon thả, xinh xắn.*  - HS đọc bài.  - HS thi đọc.  - HS đọc bài, các HS khác lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày:  *+ Câu 1:* *Những từ ngữ tả vẻ đẹp của mặt hồ Y-rơ-pao: mặt nước hồ Y-rơ-pao chao mình rung động, mặt hồ càng xanh thêm và như rộng ra mênh mông.*  *+ Câu 2: Quanh hồ Y-rơ-pao có những loại chim: chim đại bàng chân vàng, mỏ đỏ chao lượn, bóng che rợp mặt đất; bầy thiên nga trắng muốt đang bơi lội; chim kơ-púc mình đỏ chót và nhỏ như quả ớt; họ nhà chim đủ các loại, các màu sắc ríu rít bay đến.*  *+ Câu 3: Dựa theo bài đọc, tả lại hình dáng của một loài chim mà em yêu thích: Chim đại bàng đẹp lộng lẫy, chân vàng, mỏ đỏ. Mỗi khi nó chao lượn, bóng che rợp mắt đất. Mỗi lần nó vỗ cánh lại phát ra tiếng vi vu vi vút từ trên nền trời xanh thẳm, nghe như có hàng trăm chiếc đàn cùng hòa âm, ngân vang trên bầu trời.*  - HS trả lời: *Bài đọc giúp em thêm hiểu biết về các loài chim rưng Tây Nguyên. Tây Nguyên có nhiều loài chim quý và lạ. Em thêm yêu quý các loài chim và có ý thức bảo vệ chim chóc trong thiêu nhiên.*  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trả lời:  *+ Câu 1:*  a*. Hồ Y-rơ-pao ở đâu?*  *b. Những tiếng chim ríu rít bay đến đậu ở đâu?*  *c. Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu ở đâu?*  *+ Câu 2:*  *a. trên nền trời xanh thẳm.*  *b. trên mặt hồ.*  *c. ven hồ.* |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3. Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT VỀ MỘT VIỆC EM ĐÃ LÀM**

**THỂ HIỆN TÌNH CẢM YÊU QUÝ, BIẾT ƠN BỐ MẸ**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**1.1 Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.

**1.2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng bố mẹ.

**2. Đồ dùng dạy học**

**2.1. Giáo viên:** Máy tính, tivi

**2.2. Đối với học sinh:** SGK, Vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | |
| - GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (30’)** | |
| **Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ**  - GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT trước lớp.  - GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - GV nhận xét, sửa bài. | - 1 HS đọc và xác định YC của BT trước lớp.  - HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.  - Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét bài của bạn.  - 3-5 HS đọc bài làm của mình trước lớp  - Nhận xét bài viết của bạn.  - HS lắng nghe, sửa bài. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ (2’)** | |
| **-** Tiết học hôm nay cho em biết thêm về điều gì?  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Chia sẻ sau tiết học  - Hs lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ năm ngày 27 tháng 2 năm 2025**

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Toán**

**Bài 67 : NGÀY - GIỜ (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày, giờ.

- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).

- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày.

- Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ: 17 giờ, 23 giờ,...

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề toán học, mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ và phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:

- Có ý thức sử dụng thời gian họp lí cho các hoạt động học tập, sinh hoạt thường ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán. Mỗi bàn HS mang đến một đồng hồ kim..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các HĐDH** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động:**  *MT : Tạo hứng thú cho hs vào bài.* | - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Chiếc đồng hồ.*  - GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp đôi nói cho bạn nghe các hoạt động diễn ra trong ngày, chẳng hạn: Buổi sáng tớ thức dậy lúc 6 giờ,...  + GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ và cảm nhận được nhịp sinh hoạt lặp đi lặp lại của thời gian hết ngày này sang ngày khác, sáng, trưa, chiều, tối, đêm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV cho HS quan sát tranh, suy nghĩ về những thông tin ghi trên bảng tin và trả lời câu hỏi 14 giờ chiều là mấy giờ?  - Gv nhận xét kết hợp giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo bài hát *Chiếc đồng hồ.*  - HS làm việc theo cặp đôi nói cho bạn nghe các hoạt động diễn ra trong ngày của mình.  - Đại diện các nhóm hỏi đáp chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn.  - HS xung phong trả lời: 14 giờ chiều là 2 giờ.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **B. Hoạt dộng hình thành kiến thức**  *Mục tiêu:*  -Nhận biết đơn vị đo thời gian: ngày,giờ.  -Nhận biết 1 ngày có 24 giờ. | **1. Nhận biết 1 ngày = 24 giờ**  H: 1 ngày có bao nhiêu giờ?  - GV giới thiệu 1 ngày = 24 giờ; 24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau.  - GV sử dụng đồng hồ quay kim đồng hồ hai vòng minh hoạ 24 giờ (hoặc chiếu cho kim phút quay hết một vòng kim giờ di chuyển thêm 1 giờ).  **2.Nhận biết tên các buổi và thời gian các buổi trong ngày.**  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4 thực hiện các thao tác:  - GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ các nhóm.  - GV mời các nhóm báo cáo.  -Gv nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt lại giới thiệu các buổi và thời gian các buổi trong ngày. | - HS chia sẻ 1 ngày có 24 giờ.  - HS đếm giờ theo thao tác của GV: 1 giờ, 2 giờ,..., 11 giờ, 12 giờ. 13 giờ, 14 giờ,..., 24 giờ.  -HS thảo luận nhóm 4 rồi viết giờ thích hợp với các buổi trong ngày:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Sáng | Trưa | Chiều | Tối | Đêm | | 1 giờ sáng  2 giờ sáng  ... | 11 giờ trưa  ... | 1 giờ chiều  .... | 7 giờ tối  .... | 10 giờ đêm  ... |   - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe, nhận xét nhóm bạn.   |  |  | | --- | --- | | Sáng | 1 giờ sáng, 2 giờ sáng, 3 giờ sáng, 4 giờ sáng, 5 giờ sáng, 6 giờ sáng, 7 giờ sáng, 8 giờ sáng, 9 giờ sáng, 10 giờ sáng. | | Trưa | 11 giờ trưa, 12 giờ trưa. | | Chiều | 1 giờ chiều (13 giờ), 2 giờ chiều (14 giờ), 3 giờ chiều (15 giờ), 4 giờ chiều (16 giờ), 5 giờ chiều (17 giờ), 6 giờ chiều (18 giờ). | | Tối | 7 giờ tối (19 giờ), 8 giờ tối (20 giờ), 9 giờ tối (21 giờ). | | Đêm | 10 giờ đêm (22 giờ), 11 giờ đêm (23 giờ), 12 giờ đêm (24 giờ). | |
|  | **3.Thực hành xem đồng hồ và đọc giờ lớn hơn 12 giờ.**  - GV cho HS thực hành xem đồng hồ theo nhóm đôi.  - GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng, chú ý những giờ lớn hơn 12 chẳng hạn: 17 giờ, 20 giờ,...  - GV gọi từng cặp HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS thực hành theo nhóm đôi, mỗi HS quay kim trên mặt đồng hồ giấy, rồi đọc kết quả cho bạn nghe.  - 4-5 cặp HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe và nhận xét bạn. |
| **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  **Bài 1/32**:  *Mục tiêu:* *Thực hành quay kim trên mặt trên đồng hồ.* | - GV gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng giờ theo yêu cầu trong SGK, mỗi lần quay kim, đưa cho bạn xem, đọc giờ và cùng bạn kiểm tra xem cả hai đã quay đúng chưa, đã đọc đúng giờ chưa.  - GV cho HS lên bảng thực hành trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \* Thực hiện tương tự như phần a.  - GV hướng dẫn HS quay kim đồng hồ và giải thích cho bạn nghe, chẳng hạn: 13 giờ là 1 giờ chiều nên quay kim giờ chỉ vào số 1, kim phút chỉ vào số 12. | **Bài 1/32:**  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời:Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ.  - HS thực hành cặp đôi theo yêu cầu của GV.  a) 2 giờ, 5 giờ, 8 giờ, 11 giờ, 12 giờ.  - 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn.  b) 13 giờ, 14 giờ, 19 giờ, 20 giờ, 23 giờ. |
| **D.**  **Hoạt dộng vận dụng**  *Mục tiêu:* *Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày.* | - GV hướng dẫn HS hỏi đáp lẫn nhau theo cặp, theo câu hỏi gợi ý của GV. VD:  H: Đố bạn buổi sáng có những giờ nào?  H: Đố bạn buổi trưa có những giờ nào?  H: Đố bạn buổi chiều có những giờ nào?...  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc theo cặp đôi.  -Buổi sáng có: 1 giờ sáng, ...., 10 giờ sáng.  - Buổi trưa có: 11 giờ trưa, 12 giờ trưa.  - Buổi chiều có: 1 giờ chiều (13 giờ), 2 giờ chiều (14 giờ), ..., 6 giờ chiều (18 giờ).  - 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.* | H: Bài học hôm nay, em học thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho cuộc sống?  H: Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Về nhà thực hành xem đồng hồ ở nhà và biết sắp xếp thời gian hợp lý để vui chơi và học tập.  - Nhận xét giờ học. | - Bài học hôm nay, em học thêm được cách xem giờ. Điều đó giúp em cảm nhận được sự quý giá của thời gian.  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn chú ý kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút, ...  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2. Tiếng Việt**

**Bài viết 2: VIẾT VỀ ĐỒ CHƠI HÌNH MỘT LOÀI CHIM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**1. Năng lực đặc thù**

- Dựa trên những gì đã quan sát, ghi chép, những gì đã học hỏi từ tiết học trước.

- HS viết được một đoạn văn về đồ vật, đồ chơi hình loài chim, hoặc tranh ảnh loài chim mình yêu thích.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo;

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: Biết yêu quý động vật (các loại chim)

- Chăm chỉ: chăm học.

*-* Trách nhiệm: Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Tranh ảnh…

-HS: Sách vở….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG CỦA GV HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Khởi động:**  *-* Tổ chức cả lớp cùng hát múa khởi động  - Gv giới thiệu và nêu mục đích yêu cầu bài học. Để nêu được đồ vật hình một loài chim và hiểu cách tả về đồ vật đó thì cô mời các em cùng vào bài mới ngày hôm nay: **viết về đồ chơi hình một loài chim**  - GV ghi tên bài  **2. HĐ Hình thành kiến thức**  **HĐ1: Tìm hiểu**  *-* GV đưa đề bài: Viết 4-5 câu về đồ vật, đồ chơi hình một loài chim (hoặc tranh ảnh loài chim) yêu thích, trang trí đoạn văn.  -YC HS đọc lại đề bài  -Yêu cầu chúng ta viết về điều gì?  - Kể tên những đồ vật, đồ chơi hình một loài chim?  - GV cho HS quan sát những tranh ảnh đồ vật, video  -GV nhận xét: *Có rất nhiều đồ vật như thú nhồi bông hình con chim, đèn học, đồ chơi, bức tranh, ảnh….*  -YC học sinh đọc mẫu chưa đầy đủ trong SGK  **HĐ2: Viết đoạn văn**  - GV đọc cho HS nghe một số đoạn văn mẫu.  - GV khuyến khích HS viết nhiều hơn 5 câu. Sau đó sẽ trang trí đoạn viết theo ý thích.  - GV hướng dẫn hỗ trợ HS  **HĐ3: Đánh giá**  -GV mời 1 số HS đọc bài trước lớp  -GV có thể chiếu bài HS để cả lớp nhận xét.  -GV chữa bài cho HS.  -GV kết luật, khen ngợi HS.  **3. HĐ Vận dụng. 5’**  - HS vận dụng trang trí và vẽ thêm nhiều nội dung bài học khác  **-** Tổng hợp lại kiến thức của tiết học.  - GV hệ thống nội dung bài học về cách viết văn đồ chơi hình một loài chim  -GV nhận xét tiết học. | -HS hát  -HS nghe  -   * HS nêu lại tên bài mới * HS theo dõi   -3 HS đọc đề bài  - HS nêu: *viết về đồ chơi hình 1 loài chim*  - HS nối tiếp liệt kê: Ô ô đồ chơi, popit, mũ đồ chơi, áo của búp bê….  -HS theo dõi video  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS lắng nghe  -HS thực hành viết  -HS nối tiếp nhau đọc bài  -HS nhận xét và quan sát  -HS vận dụng  -HS lắng nghe và thực hiện |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3. Tiếng việt**

# **ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ CÁC LOÀI CHIM (Tiết 1)**

# ***(2 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.
* Đọc, kể trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe những gì vừa đọc. Tốc độ phù hợp với lớp 2.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.
* **Năng lực riêng:**
* Nhận diện được bài văn xuôi, thơ.
* Biết ghi chép lại một số câu văn hay, hình ảnh đẹp; thể hiện tình cảm với con vật, nhân vật trong sách báo.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Máy tính, máy chiếu.
* Giáo án

**2. Đối với học sinh**

* SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ đọc sách báo viết về các loài chim; trao đổi về những gì mình đọc được.*  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học và chuẩn bị**  **a. Mục tiêu:** HS đọc các yêu cầu câu hỏi.  **b. Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS đứng dậy đọc tiếp nối nhau yêu cầu của tiết học.  - HS 1(Câu 1): *Em hãy mang đến lớp quyển sách (tờ báo) viết về các loài chim. Giới thiệu sách (báo) với các bạn.*  + GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.  - GV mời một số HS giới thiệu quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản.  - HS2 (Câu 2): *Tự đọc một truyện (bài thơ, bài báo) em thích.*  + GV giới thiệu bài mẫu: Hộp thư anh Biết Tuốt. Đây là một văn bản thông tin cung cấp những thông tin rất thú vị về các loài chim. Vì sao mỏ của các loài chim không giống nhau? Vì sao có thường đứng bằng một chân? Vì sao chim sẻ thường nhảy chứ không đi.  + GV hướng dẫn HS: Nếu không có sách báo mang đi, các em có thể đọc bài này.  - HS3 (Câu 3): Đọc lại (kể lại) cho các bạn nghe một truyện (đoạn truyện, bài thơ, bài báo) em vừa đọc.  **Hoạt động 2: Tự đọc sách báo**  **a. Mục tiêu:** HS đọc sách báo; đọc kĩ một đoạn yêu thích để đọc trước lớp; ghi những gì đáng nhớ.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giữ cho lớp yên tĩnh để HS đọc. Nhắc HS có thể đổi sách cho nhau, chọnđọc kĩ một đoạn yêu thích để đọc trước lớp. Ghi lại vào Sổ tay, Phiếu đọc sách những gì đáng nhớ.  **Hoạt động 3: Đọc cho các bạn nghe**  a. **Mục tiêu:** HS đọc cho các bạn cùng nhóm nghe; đọc trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS đọc cho các bạn cùng nhóm nghe.  - GV yêu cầu HS: Lần lượt từng HS đứng trước lớp, đọc (kể) lại to, rõ những gì vừa đọc. HS đọc xong, các bạn có thể hỏi thêm.  - GV yêu cầu cả lớp bình chọn bạn đọc (kể) to, rõ, hấp dẫn, cung cấp những thông tin thú vị. GV dặn các nhóm tự đọc sách cần hỗ trợ nhau. Mời HS đăng kí đọc trước lớp trong các tiết học sau. | - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS đọc sách, ghi chép.  - HS luyện đọc trong nhóm.  - HS đọc, kể.  - HS thực hiện. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ sáu ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**Tiết 1. Toán**

**Bài 67 : NGÀY - GIỜ (Tiết 2)**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết 1 ngày có 24 giờ (được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau).

- Biết các buổi và tên gọi các giờ tương ứng (các buổi) trong một ngày.

- Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ. Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ: 17 giờ, 23 giờ,...

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề toán học, mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ và phương tiện học toán, giao tiếp toán học.

**b. Phẩm chất**:

- Có ý thức sử dụng thời gian họp lí cho các hoạt động học tập, sinh hoạt thường ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Chuẩn bị mặt đồng hồ có thể quay được kim phút và kim giờ. Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán. Mỗi bàn HS mang đến một đồng hồ kim..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ND các HĐDH** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động:**  *MT : Tạo hứng thú cho hs vào bài.* | - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Chiếc đồng hồ.*  - GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp đôi nói cho bạn nghe các hoạt động diễn ra trong ngày, chẳng hạn: Buổi sáng tớ thức dậy lúc 6 giờ,...  + GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ và cảm nhận được nhịp sinh hoạt lặp đi lặp lại của thời gian hết ngày này sang ngày khác, sáng. trưa, chiều, tối, đêm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi: 16 giờ chiều là mấy giờ?  H: 7 giờ tối là mấy giờ ?  - Gv nhận xét kết hợp giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo bài hát *Chiếc đồng hồ.*  - HS làm việc theo cặp đôi nói cho bạn nghe các hoạt động diễn ra trong ngày của mình.  - Đại diện các nhóm hỏi đáp chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn.  - HS xung phong trả lời: 16 giờ chiều là 4 giờ.  - 7 giờ tối là 19 giờ.  - HS ghi tên bài vào vở. |
| **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập**  **Bài 2/32:** *Số ?*  *Mục tiêu:*  *Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ.* | - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc giờ đúng trên đồng hồ kim và đồng hồ điện tử.  + Giải thích cho bạn nghe.  - GV cho HS lên bảng thực hành trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đưa thêm một số trường hợp khác để rèn kĩ năng xem giờ cho HS.VD: 21 giờ hay mấy giờ tối?  17 giờ hay mấy giờ chiều?....  - Gv nhận xét, tuyên dương. | **Bài 2/32:**  - 2HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hành nhóm 4 theo yêu cầu, nhóm trưởng điều hành.  + 21 giờ hay 9 giờ tối;  14 giờ hay 2 giờ chiều.  - 2 cặp HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn.  - HS xung phong phát biểu.  - 21 giờ hay 9 giờ tối.  17 giờ 5 giờ chiều. |
| **Bài 3/33:**  *Mục tiêu:* *Thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ.* | - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ thích hợp. Nói cho bạn nghe kết quả.   * - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp: sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí và kể thành một câu chuyện theo các bức tranh.   - GV gọi HS chia sẻ trước lớp.   * - Gv nhận xét, tuyên dương. | **Bài 3/33:**  - 2HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời: *Chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tranh vẽ.*  - HS làm việc theo cặp xem tranh, đọc các câu ghi giải thích bức tranh rồi chọn đồng hồ thích hợp.  + Loan giúp mẹ làm bánh lúc 15 giờ: đồng hồ D.  + Loan mang bánh biếu bà lúc 17 giờ: đồng hồ A.  + Loan tập đàn lúc 19 giờ: đồng hồ C.  + Bố Loan đi công tác về lúc 20 giờ: đồng hồ B.  - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **D.**  **Hoạt dộng vận dụng**  **Bài 4/33:**  *Mục tiêu:*  *Đọc được giờ lớn hơn 12 giờ: 17 giờ, 23 giờ,...* | *Trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”.*  - Gọi HS đọc YC bài.  H: Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4, quan sát các đồng hồ trong SGk và giúp các bạn nhỏ đoán xem các bạn đang nói đến đồng hồ nào.  - GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng.  -GV gọi đại diện các nhóm báo cáo.  - Gv nhận xét, tuyên dương. | **Bài 4/33:**  - 2HS đọc YC bài.  - 1-2 HS trả lời:Trò chơi “Đồng hồ bí ẩn”.  - HS thực hiện theo nhóm 4, mỗi nhóm nhận được một phiếu có các đồng hồ như trong SGK.  - HS đọc giờ và đưa ra những câu hỏi đố các bạn trong nhóm biết mình đang nói đến đồng hồ nào trong phiêu.  + Lan: Đồng hồ nào chỉ 16 giờ? Đồng hồ B chỉ 16 giờ.  +Châu: Đồng hồ nào chỉ 22 giờ?  Đồng hồ A chỉ 22 giờ.  + Đức: Sau 1 giờ nữa đồng hồ nào chỉ 19 giờ ?  Sau 1 giờ nữa đồng hồ C chỉ 19 giờ.  -Đại diện các nhóm báo cáo.  - HS lắng nghe nhận xét bạn. |
| **E.Củng cố- dặn dò**  *Mục tiêu:* *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.* | - Về nhà thực hành xem đồng hồ ở nhà và biết sắp xếp thời gian hợp lý để vui chơi và học tập; cảm nhận được sự quý giá của thời gian.  - Nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe . |

# **Tiết 2. Tiếng việt**

**ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ CÁC LOÀI CHIM (Tiết 2)**

(Đã soạn cùng tiết 3 buổi chiều thứ năm)

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 3: Sinh hoạt**

# **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TRƯỜNG XANH – LỚP SẠCH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS xây dựng được kế hoạch Trường xanh – lớp sạch.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của kế hoạch Trường xanh – lớp sạch.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** Thực hiện được kế hoạch bảo vệ cảnh quan địa phương.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV treo bản gợi ý nội dung lập kế hoạch Trường xanh – lớp sạch lên bảng.  - GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm sẽ thảo luận để xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường ở trong nhà trường. GV đưa ra gợi ý:  *+ Khu vực nhóm chọn để làm vệ sinh.*  ***C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png****+ Những công việc cụ thể sẽ làm.*  *+ Phân công công việc cho từng thành viên.*  *+ Dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Mong muốn kết quả đạt được.*  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày bản kế hoạch của nhóm trước lớp.  - GV yêu cầu các nhóm góp ý cho nhau về nhữngnội dung cụ thể của kế hoạch.  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.  - GV nhắc nhở cả lớp thực hiện giữ gìn vệ sinh lớp học sạch đẹp. | **-** HS chia thành các nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**Duyệt ngày 20 tháng 2 năm 2025**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**